

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

đã được soát xét bởi

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

## MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban lãnh đạo	2-5
Báo cáo kết quả công tác soát xét	6-7
Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét	8-43
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 06 năm 2022	8-11
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	12
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	13-14
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	15-43

**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO**

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được soát xét.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

*Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng.*

***Trụ sở hoạt động:***

Địa chỉ : Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.  
Điện thoại : 024 668 63602  
Fax : 04 2818180  
Email : [contact@sara.vn](mailto:contact@sara.vn)  
Website : [www.sara.vn](http://www.sara.vn)  
Mã số thuế : 0101476469

***Các công ty con:***

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Lạng Sơn Osaka (*)	Lô M3, Cụm Công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.	98%	98%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty cổ phần sản xuất thiết bị công nghệ cao Móng Cái OSAKA (*)	Khu 7, Phường Hải Yên, Thành phố Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh.	98%	98%	Sản xuất lò nướng, lò luyện, lò nung
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98%	98%	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare QUẬN 12 (**)	402 Tân Thới Hiệp 07, Khu phố 4, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.	96%	96%	Bán buôn thực phẩm, thuốc, dụng cụ y tế.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Công ty cổ phần phòng khám Healthcare NAM SÀI GÒN (**)	568 Lê Văn Lương, Ấp 3, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.	96%	96%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa.
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Nam Osaka	Tầng 1, T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Huyện Gia Lâm - Hà Nội.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty cổ thiết bị công nghệ cao Vũng Áng OSAKA	Khu Công nghiệp Vũng Áng 1, Phường Kỳ Thịnh, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare Vũng Tàu	Tầng trệt, Số 9 Tô Hiến Thành, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	99%	99%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa

(\*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka.

(\*\*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản.

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 43).

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không còn sự kiện nào xảy ra sau ngày 30 tháng 06 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**  
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

**Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Kazuya Kirino	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2022
Ông Hoàng Văn Ba	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022
Ông Hoàng Văn Ba	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Thu Thùy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022
Ông Nguyễn Minh Tâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Trịnh Thị Duyên	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2022
Bà Đỗ Thị Thu Hương	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022
Bà Đậu Thị Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022
Bà Vũ Thị Kim Ngân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2022

**Ban lãnh đạo**

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Minh Tâm	Tổng Giám đốc

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã thực hiện soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**Xác nhận của Ban lãnh đạo**

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**  
**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)**

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Lãnh đạo Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Cam kết khác**

Do một số nguyên nhân khách quan, Công ty chưa thực hiện nghĩa vụ công bố Báo cáo tài chính đã được soát xét bởi công ty Kiểm toán theo thời hạn quy định nên Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào diện cảnh báo theo Quyết định số 683/QĐ-SGDHN ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty Cam kết thực hiện nghĩa vụ ngay sau khi phát hành Báo cáo này kèm theo Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét.

Ngoài vấn đề nêu trên, ban Lãnh đạo cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Thay mặt Ban lãnh đạo,

**Tổng Giám đốc**



Nguyễn Minh Tâm



Số : 0509.01.02/2022/BCTC-NVT2

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT**

Về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ  
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Kính gửi : Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo  
Công ty Cổ phần Sara Việt Nam

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam, được lập ngày 10 tháng 10 năm 2022 từ trang 08 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

### **Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo**

Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

**Kết luận của Kiểm toán viên**

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của đơn vị 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2022

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

**Phó Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNĐKHNTK số: 1690-2018-124-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>372.318.772.512</b>	<b>354.712.624.804</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>10.201.460.899</b>	<b>12.510.181.537</b>
1. Tiền	111		10.201.460.899	12.510.181.537
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>312.766.835.194</b>	<b>311.649.146.102</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	44.864.756.649	47.695.094.492
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	266.768.178.545	259.835.320.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	1.133.900.000	4.118.731.610
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>44.380.717.505</b>	<b>27.765.066.370</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.5	44.380.717.505	27.765.066.370
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>4.969.758.914</b>	<b>2.788.230.795</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	892.499.811	20.198.484
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.077.259.103	2.724.612.194
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	43.420.117
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>279.985.024.818</b>	<b>246.677.098.536</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>10.093.899.930</b>	<b>10.093.899.930</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	10.093.899.930	10.093.899.930
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2.200.678.845</b>	<b>2.490.560.043</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	2.200.678.845	2.490.560.043
Nguyên giá	222		5.335.124.014	5.335.124.014
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.134.445.169)	(2.844.563.971)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
Nguyên giá	228		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>62.192.886.212</b>	<b>28.370.251.818</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	62.192.886.212	28.370.251.818
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>204.227.000.000</b>	<b>204.227.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.9	204.227.000.000	204.227.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.270.559.831</b>	<b>1.495.386.745</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	1.270.559.831	1.495.386.745
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>652.303.797.330</b>	<b>601.389.723.340</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>25.556.217.741</b>	<b>7.814.547.422</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>25.556.217.741</b>	<b>7.814.547.422</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	17.807.199.630	3.839.131.965
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	581.675.658	251.776.736
4. Phải trả người lao động	314		3.232.425.575	283.836.892
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	406.200.000	249.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	1.356.942.291	1.019.027.242
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.14	2.116.800.000	2.116.800.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		54.974.587	54.974.587
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>626.747.579.589</b>	<b>593.575.175.918</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.15</b>	<b>626.747.579.589</b>	<b>593.575.175.918</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(193.750.000)	(70.000.000)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.863.107.311	2.863.107.311
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		186.232.983.799	156.499.726.633
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		156.350.360.685	95.601.300.613
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		29.882.623.114	60.898.426.020
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.845.498.479	2.282.601.974
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>652.303.797.330</b>	<b>601.389.723.340</b>

Lập, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

  
 Chử Thị Ngọc Hà

  
 Nguyễn Thị Bích Ngọc

  
 Nguyễn Minh Tâm




## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	67.650.196.219	42.568.939.614
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	12.828.866	11.896.790
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		67.637.367.353	42.557.042.824
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	33.219.204.340	23.869.538.411
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		34.418.163.013	18.687.504.413
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	17.028.133	7.996.292
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	10.843.264	2.150.398.700
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	2.128.537.290
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	655.143.929	539.592.017
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	2.817.639.744	1.679.328.354
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		30.951.564.209	14.326.181.634
12. Thu nhập khác	31		227.805	-
13. Chi phí khác	32	VI.8	192.573.946	3.069.221
14. Lợi nhuận khác	40		(192.346.141)	(3.069.221)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		30.759.218.068	14.323.112.413
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	313.698.449	432.536.421
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		30.445.519.619	13.890.575.992
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		29.882.623.114	13.812.719.436
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		562.896.505	77.856.556
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	692	338

Lập, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Chu Thị Ngọc Hà

Nguyễn Thị Bích Ngọc



Nguyễn Minh Tâm

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		30.759.218.068	14.323.112.413
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		289.881.198	2.568.121.950
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(17.028.133)	(7.996.292)
- Chi phí lãi vay	06		-	2.128.537.290
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		31.032.071.133	19.011.775.361
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.516.001.858)	(254.839.580.503)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(15.075.651.135)	(437.077.504)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(557.539.108)	93.143.180.959
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(625.074.413)	25.421.214
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	(3.766.189.079)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>12.257.804.619</b>	<b>(146.862.469.552)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(15.027.285.000)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	42.344.942.572
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.660.759.743	7.996.292
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(13.366.525.257)</b>	<b>42.352.938.864</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	180.000.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	10.060.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(1.200.000.000)	(90.030.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(1.200.000.000)</i>	<i>100.030.000.000</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</i>	<i>50</i>		<i>(2.308.720.638)</i>	<i>(4.479.530.688)</i>
<i>Tiền và tương đương tiền đầu năm</i>	<i>60</i>	<i>V.1</i>	<i>12.510.181.537</i>	<i>8.834.561.535</i>
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	<i>61</i>		<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</i>	<i>70</i>	<i>V.1</i>	<i>10.201.460.899</i>	<i>4.355.030.847</i>

Lập, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Chử Thị Ngọc Hà

Nguyễn Thị Bích Ngọc



Nguyễn Minh Tâm

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty Cổ phần

2. Lĩnh vực kinh doanh : Thương mại dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh :

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;

Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;

- Mua bán vật tư tiêu hao, phim ảnh, hóa chất y tế;

- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;

- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển

Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế;

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC

Số liệu BCTC hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và BCTC hợp nhất năm 2021.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Công ty có 51 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 34 nhân viên).

7. Danh sách các công ty con được hợp nhất:

*Các Công ty con:*

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Lạng Sơn Osaka (*)	Lô M3, Cụm Công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.	98%	98%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty cổ phần sản xuất thiết bị công nghệ cao Móng Cái OSAKA (*)	Khu 7, Phường Hải Yên, Thành phố Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh.	98%	98%	Sản xuất lò nướng, lò luyện, lò nung
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98%	98%	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare QUẬN 12 (**)	402 Tân Thới Hiệp 07, Khu phố 4, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.	96%	96%	Bán buôn thực phẩm, thuốc, dụng cụ y tế.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

Công ty cổ phần phòng khám Healthcare NAM SÀI GÒN (**)	568 Lê Văn Lương, Ấp 3, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.	96%	96%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa.
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Nam Osaka	Tầng 1, T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Huyện Gia Lâm - Hà Nội.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty cổ thiết bị công nghệ cao Vũng Áng OSAKA	Khu Công nghiệp Vũng Áng 1, Phường Kỳ Thịnh, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare Vũng Tàu	Tầng trệt, Số 9 Tô Hiến Thành, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	99%	99%	Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa

(\*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka.

(\*\*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản.

Hiện các công ty con đang hoạt động kinh doanh bình thường.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

#### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chuẩn mực kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

#### **2. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

#### **3. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ**

Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ:

- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải thu là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh;

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty không có các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cần phải đánh giá lại.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán.

#### **4. Các khoản đầu tư tài chính**

##### ***Các khoản cho vay***

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

##### ***Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác***

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Doanh nghiệp không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

#### 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

### 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau:

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

### 8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định

Số năm

Máy móc và thiết bị

05

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### 9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

### 10. Vốn chủ sở hữu

*Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

### 11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### *a) Doanh thu bán hàng*

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### ***b) Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

### ***c) Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

### ***d) Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được theo mệnh giá.

## **13. Giá vốn hàng bán.**

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

## **14. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

## **15. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

## **16. Tài sản tài chính**

### ***Phân loại tài sản tài chính***

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

*Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

*Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

*Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

*Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

*Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

#### 17. Nợ phải trả tài chính

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

*Nợ phải trả tài chính*

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

*Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

*Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ*

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

*Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính*

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

*Công cụ vốn chủ sở hữu*

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

### 18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

### 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	5.095.733.765	3.485.096.418
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.105.727.134	9.025.085.119
<b>Cộng</b>	<b>10.201.460.899</b>	<b>12.510.181.537</b>

**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>44.864.756.649</i>	<i>-</i>	<i>47.695.094.492</i>	<i>-</i>
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Văng Áng Kyoto	10.800.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần phòng khám HealthCare Nam Sài Gòn	-	-	1.066.636.667	-
Công ty Cổ phần phòng khám HealthCare Quận 12	-	-	3.700.000.000	-
KYOTO F&B Co., LTD	7.750.480.320	-	-	-
JWB CO.,LTD	10.562.972.994	-	12.689.600.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ cao Y tế và Môi trường Hạ Long Tokyo	2.347.241.400	-	-	-
Công ty Cổ phần nghiên cứu áp dụng Công nghệ mới Sông Hậu	1.144.800.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Aiko	9.500.000.000	-	30.096.000.000	-
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản	2.125.440.000	-	-	-
Các khách hàng khác	633.821.935	-	142.857.825	-
<b>Cộng</b>	<b>44.864.756.649</b>	<b>-</b>	<b>47.695.094.492</b>	<b>-</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<b>266.768.178.545</b>	-	<b>259.835.320.000</b>	-
Công ty Cổ phần đầu tư kỹ thuật cao Cần Thơ (*)	38.940.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Lou (*)	20.940.000.000	-	26.840.000.000	-
Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật (*)	56.380.000.000	-	72.280.000.000	-
Công ty Cổ phần KANPEKI Nhật Bản(*)	32.740.000.000	-	66.691.090.000	-
Công ty Cổ phần Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ (*)	48.260.000.000	-	38.000.000.000	-
Công ty TNHH Công trình và thiết bị kỹ thuật Miền Nam (*)	35.000.000.000	-	35.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Ứng dụng công nghệ cao Y tế Nha Trang (*)	34.500.000.000	-	20.500.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	8.178.545	-	524.230.000	-
<b>Cộng</b>	<b>266.768.178.545</b>	-	<b>259.835.320.000</b>	-

(\*) Các khoản ứng trước nhằm mục đích mua máy móc, phần mềm, thiết bị Y tế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

**4. Các khoản phải thu khác****a) Ngắn hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>1.133.900.000</b>	-	<b>4.118.731.610</b>	-
Tạm ứng	560.000.000	-	2.401.100.000	-
Ký cược ký quỹ	71.000.000	-	71.000.000	-
Cổ tức Phải thu của Công ty Cổ phần Đầu tư kỹ thuật cao Cần Thơ	-	-	1.643.731.610	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	502.900.000	-	2.900.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.133.900.000</b>	-	<b>4.118.731.610</b>	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****b) Dài hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>10.093.899.930</i>	-	<i>10.093.899.930</i>	-
Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu (*)	6.171.700.000	-	6.171.700.000	-
Công ty cổ phần Sara Phú Thọ (**)	3.922.199.930	-	3.922.199.930	-
<b>Cộng</b>	<b>10.093.899.930</b>	-	<b>10.093.899.930</b>	-

(\*) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm- không khói trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2020/HĐHT/SRAVN-SRAVT ngày 05 tháng 6 năm 2020, tổng vốn dự kiến của Dự án là 123.434.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 58.013.980.000 VND tương đương 47% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 47:53. Theo phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ/1203/2021/SRA-SARAVT ngày 12 tháng 03 năm 2021 thay đổi về tỷ lệ góp vốn vào dự án của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam là 5% tổng vốn đầu tư và lợi nhuận phân chia là 5% lợi nhuận sau thuế. Đến năm 2021, Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã thu hồi số tiền 51.942.780.000 VND. Đến thời điểm 30 tháng 06 năm 2022, khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu là 6.171.700.000 VND.

(\*\*) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm không khói” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1808/2016/HĐHTKD-SRAPT ngày 15 tháng 11 năm 2016, tổng vốn dự kiến của Dự án là 78.443.998.595 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 3.922.199.930 VND tương đương 5% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 5:95.

**5. Hàng tồn kho**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công cụ, dụng cụ	13.317.273	-	-	-
Nguyên liệu, vật liệu	521.271.624	-	-	-
Hàng hóa	43.846.128.608	-	27.765.066.370	-
<b>Cộng</b>	<b>44.380.717.505</b>	-	<b>27.765.066.370</b>	-

**6. Chi phí trả trước****a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công cụ dụng cụ	737.619.811	14.698.484
Chi phí thuê kho, văn phòng	154.880.000	5.500.000
<b>Cộng</b>	<b>892.499.811</b>	<b>20.198.484</b>

**b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí CCDC	31.057.575	229.419.804
Chi phí thuê đất	1.239.502.256	1.265.966.941
<b>Cộng</b>	<b>1.270.559.831</b>	<b>1.495.386.745</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

**7. Tăng giảm tài sản cố định hữu hình**

Là giá trị máy móc thiết bị, chi tiết phát sinh trong kỳ này như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Số đầu năm	5.335.124.014	(2.844.563.971)	2.490.560.043
Khấu hao trong kỳ	-	(289.881.198)	(289.881.198)
Số cuối kỳ	<u>5.335.124.014</u>	<u>(3.134.445.169)</u>	<u>2.200.678.845</u>

**8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Tăng do hợp nhất	Số cuối kỳ
Xây dựng cơ bản dở dang	28.370.251.818	19.576.085.000	-	14.246.549.394	62.192.886.212
Chi phí mua sắm phần mềm, máy móc thiết bị tại phòng khám	28.059.160.000	19.140.000.000	-	14.246.549.394	61.445.709.394
Chi phí xây dựng nhà xưởng	311.091.818	-	-	-	311.091.818
Chi phí xây dựng lò đốt rác tại Lạng Sơn	-	436.085.000	-	-	436.085.000
<b>Cộng</b>	<u>28.370.251.818</u>	<u>19.576.085.000</u>	<u>-</u>	<u>14.246.549.394</u>	<u>62.192.886.212</u>

**9. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ (*)	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
<b>Cộng</b>	<u>204.227.000.000</u>	<u>-</u>	<u>204.227.000.000</u>	<u>-</u>

(\*) Là khoản đầu tư vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ để đầu tư xây dựng Trung tâm sản Nhi thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo hợp đồng góp vốn số 01/2019/HĐ/BVĐKPT-SRA ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Phụ lục số: 01/2019/HĐ/BVĐKTP/SRA ngày 11 tháng 10 năm 2019 và phụ lục số 02/2019/HĐ/BVĐKTP/SRA ngày 29 tháng 10 năm 2019, số tiền góp vốn là 204.227.000.000 VND, thời hạn góp là 36 năm. Công ty được cấp Giấy chứng nhận góp vốn tương ứng với từng lần góp vốn. Đến ngày 30 tháng 06 năm 2022, Công ty đã góp vốn vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại Trung tâm sản nhi đã đi vào hoạt động tuy nhiên do chưa quyết toán được chi phí đầu tư dự án để xác định tỷ lệ phân chia lợi nhuận do đó Công ty chưa đủ cơ sở ghi nhận doanh thu liên quan đến khoản đầu tư này.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****10. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>17.807.199.630</i>	<i>3.839.131.965</i>
Công ty TNHH Thiết bị và Dụng cụ Y khoa 3P	1.268.700.000	1.268.700.000
Công ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Bông Sen	203.857.947	203.857.947
Công ty Cổ phần KANPEKI Nhật Bản	437.490.026	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ	6.080.000.000	-
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Hạ Long KYOTO	5.410.800.000	-
Các nhà cung cấp khác	4.406.351.657	2.366.574.018
<b>Cộng</b>	<b>17.807.199.630</b>	<b>3.839.131.965</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội  
 BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ  
 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022  
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

### 11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	17.801.014	-	4.166.667	(4.166.667)	17.801.014	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	74.673.060	(74.673.060)	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	44.448.250	(44.448.250)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	43.420.117	313.698.449	-	270.278.332	-
Thuế thu nhập cá nhân	233.975.722	-	313.351.616	(253.731.026)	293.596.312	-
Các loại thuế khác	-	-	33.000.000	(33.000.000)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>251.776.736</b>	<b>43.420.117</b>	<b>783.338.042</b>	<b>(410.019.003)</b>	<b>581.675.658</b>	<b>-</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán vật tư, thiết bị y tế 5%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chiếu, chụp liên kết với các bệnh viện Không chịu thuế
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ khác 10%
- Từ ngày 1/2/2022 công ty áp dụng giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8 % theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 8%

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

#### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****12. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thuê máy móc thiết bị	205.000.000	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	201.200.000	249.000.000
<b>Cộng</b>	<b>406.200.000</b>	<b>249.000.000</b>

**13. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	<i>1.356.942.291</i>	<i>1.019.027.242</i>
Kinh phí công đoàn	9.608.573	9.608.573
Bảo hiểm xã hội	26.235.016	7.969.877
Bảo hiểm y tế	4.682.106	1.503.948
Bảo hiểm thất nghiệp	1.466.114	283.764
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.314.950.482	999.661.080
<b>Cộng</b>	<b>1.356.942.291</b>	<b>1.019.027.242</b>

**14. Dự phòng phải trả ngắn hạn**

Là chi phí bảo hành, bảo trì và chi phí vận hành của các phần mềm trong ngành y tế: Phần mềm quản lý phòng khám thông minh, phần mềm chữ ký điện tử, phần mềm Aicam kiểm soát bệnh nhân, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý nhà thuốc cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế AIKO.

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT PHÁT HƯỞNG GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

#### 15. Vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	251.999.740.000	-	2.863.107.311	95.894.846.157	1.171.479.111	351.929.172.579
Phát hành vốn bằng tiền	180.000.000.000	(70.000.000)	-	-	-	179.930.000.000
Cổ đông Không kiểm soát nộp tiền góp vốn tại công ty con	-	-	-	-	2.250.000.000	2.250.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	60.898.426.020	1.035.427.128	61.933.853.148
Chia cổ tức tại công ty con	-	-	-	-	(936.714.080)	(936.714.080)
Giảm do thoái vốn	-	-	-	(293.545.544)	(1.237.590.185)	(1.531.135.729)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>431.999.740.000</b>	<b>(70.000.000)</b>	<b>2.863.107.311</b>	<b>156.499.726.633</b>	<b>2.282.601.974</b>	<b>593.575.175.918</b>
Số dư đầu năm nay	431.999.740.000	(70.000.000)	2.863.107.311	156.499.726.633	2.282.601.974	593.575.175.918
Chi phí tăng vốn	-	(123.750.000)	-	-	-	(123.750.000)
Cổ đông Không kiểm soát nộp tiền góp vốn tại công ty con	-	-	-	-	2.000.000.000	2.000.000.000
Tăng, giảm do hợp nhất	-	-	-	(149.365.948)	1.000.000.000	850.634.052
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	29.882.623.114	562.896.505	30.445.519.619
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>431.999.740.000</b>	<b>(193.750.000)</b>	<b>2.863.107.311</b>	<b>186.232.983.799</b>	<b>5.845.498.479</b>	<b>626.747.579.589</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****Cổ phiếu**

	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	43.199.974	43.199.974
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.		

**16. Các khoản mục ngoài bảng Cân đối kế toán**

	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
Nợ khó đòi đã xử lý	950.000.000	950.000.000
<i>Doanh nghiệp tư nhân Phước Thủy</i>	<i>500.000.000</i>	<i>500.000.000</i>
<i>Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị UAC</i>	<i>450.000.000</i>	<i>450.000.000</i>

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<b>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</b>	
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Doanh thu bán hàng hóa	31.782.334.751	29.616.253.775
Doanh thu bán phần mềm	30.353.025.000	-
Doanh thu bán thành phẩm	1.968.000.000	12.824.000.000
Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.546.836.468	128.685.839
<b>Cộng</b>	<b>67.650.196.219</b>	<b>42.568.939.614</b>

**2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

	<b>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</b>	
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chiết khấu thương mại	12.828.866	11.896.790
<b>Cộng</b>	<b>12.828.866</b>	<b>11.896.790</b>

**3. Giá vốn hàng bán**

	<b>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</b>	
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	28.152.509.666	19.710.847.703
Giá vốn bán phần mềm	2.635.704.002	-
Giá vốn của thành phẩm đã bán	1.008.992.247	1.764.824.958
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	1.421.998.425	2.393.865.750
<b>Cộng</b>	<b>33.219.204.340</b>	<b>23.869.538.411</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	17.028.133	7.996.292
<b>Cộng</b>	<b>17.028.133</b>	<b>7.996.292</b>

**5. Chi phí tài chính**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	-	2.128.537.290
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	10.843.264	-
Các chi phí tài chính khác	-	21.861.410
<b>Cộng</b>	<b>10.843.264</b>	<b>2.150.398.700</b>

**6. Chi phí bán hàng**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	606.641.077	405.383.670
Các chi phí khác	48.502.852	134.208.347
<b>Cộng</b>	<b>655.143.929</b>	<b>539.592.017</b>

**7. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	1.143.950.921	938.088.153
Chi phí đồ dùng văn phòng	7.741.185	4.121.214
Chi phí khấu hao tài sản cố định	174.256.200	174.256.200
Thuế, phí và lệ phí	60.339.274	5.803.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.269.871.667	312.041.905
Các chi phí khác	161.480.497	245.017.882
<b>Cộng</b>	<b>2.817.639.744</b>	<b>1.679.328.354</b>

**8. Chi phí khác**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm	169.359.176	3.068.922
Chi phí khác	23.214.770	299
<b>Cộng</b>	<b>192.573.946</b>	<b>3.069.221</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30.759.218.068	14.323.112.413
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	185.629.848	3.068.922
<i>Phạt chậm nộp bảo hiểm</i>	185.629.848	3.068.922
<i>Chi phí khác bị loại trừ</i>	169.359.176	3.068.922
- Các khoản điều chỉnh giảm	16.270.672	-
Thu nhập chịu thuế	30.944.847.916	14.326.181.335
Thu nhập miễn thuế ở công ty con	(29.376.355.673)	(10.809.659.848)
Lỗ tại các công ty quyết toán riêng	-	808.842.727
Thu nhập tính thuế	1.568.492.243	4.325.364.214
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</i>	313.698.449	865.072.843
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm</i>	-	(432.536.422)
<b>Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>313.698.449</b>	<b>432.536.421</b>

**10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	29.882.623.114	13.812.719.436
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	29.882.623.114	13.812.719.436
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	43.199.974	40.877.393
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>692</b>	<b>338</b>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	43.199.974	25.199.974
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong kỳ	-	15.677.419
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ</b>	<b>43.199.974</b>	<b>40.877.393</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.117.271.590	1.642.360.970
Chi phí nhân công	5.211.869.463	1.455.553.323
Chi phí khấu hao tài sản cố định	289.881.198	2.568.121.950
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.650.133.473	312.041.905
Chi phí khác	270.322.623	399.532.931
<b>Cộng</b>	<b>8.539.478.347</b>	<b>6.377.611.079</b>

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không còn sự kiện nào xảy ra sau ngày 30 tháng 06 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

### 2. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban lãnh đạo, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền lương Ban Tổng Giám đốc	175.192.380	192.500.000
<i>Ông Nguyễn Minh Tâm</i>	<i>175.192.380</i>	-
<i>Ông Cao Minh Thắng (Đã miễn nhiệm)</i>	-	<i>192.500.000</i>
Thù lao Hội đồng quản trị và BKS	-	-
Ông Kazuya Kirino	-	-
Ông Hoàng Văn Ba	-	-
Ông Nguyễn Minh Tâm	-	-
Bà Trịnh Thị Duyên	-	-
Bà Đậu Thị Liễu	-	-
Bà Vũ Thị Kim Ngân	-	-
<b>Cộng</b>	<b>175.192.380</b>	<b>192.500.000</b>

Trong kỳ, công ty không phát sinh giao dịch với bên liên quan là các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### **B, Giao dịch với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Trong kỳ, công ty không phát sinh giao dịch với bên liên quan khác.

Tại ngày 30/06/2022 Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

### **3. Thông tin về bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Doanh nghiệp do các hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Doanh nghiệp cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Doanh nghiệp bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Doanh nghiệp cung cấp.

#### **A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Lĩnh vực dịch vụ;
- Lĩnh vực sản xuất;

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BTS KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Lĩnh vực sản xuất	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	31.769.505.885	3.546.836.468	32.321.025.000	67.637.367.353
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>31.769.505.885</b>	<b>3.546.836.468</b>	<b>32.321.025.000</b>	<b>67.637.367.353</b>
Chi phí bộ phận	(28.152.509.666)	(1.421.998.425)	(3.644.696.249)	(33.219.204.340)
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	3.616.996.219	2.124.838.043	28.676.328.751	34.418.163.013
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(3.472.783.673)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				30.945.379.340
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết				-
Doanh thu hoạt động tài chính				17.028.133
Chi phí tài chính				(10.843.264)
Thu nhập khác				227.805
Chi phí khác				(192.573.946)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(313.698.449)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				<b>30.445.519.619</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>				<b>20.300.264.999</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>				<b>560.423.764</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SAKA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**  
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022  
**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Lĩnh vực sản xuất	Cộng
<b>Số cuối kỳ</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	339.065.711.986	142.857.825	16.805.082.888	356.013.652.699
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	296.290.144.631
<b>Tổng tài sản</b>				<b>652.303.797.330</b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	17.807.199.630	-	-	17.807.199.630
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	7.749.018.111
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>25.556.217.741</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	270.304.523.037	142.857.825	64.848.100.000	270.447.380.862
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	330.942.342.478
<b>Tổng tài sản</b>				<b>601.389.723.340</b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	3.839.131.965	-	-	3.839.131.965
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	3.975.415.457
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>7.814.547.422</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### **B, Thông tin về khu vực địa lý**

Hoạt động của Công ty được phân bổ chủ yếu ở các khu vực trong nước(nội địa) và khu vực nước ngoài( xuất khẩu).

Chi tiết doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	<u>Kỳ này</u>
Khu vực nội địa	49.500.750.412
Khu vực xuất khẩu	18.149.445.807
<b>Cộng</b>	<b>67.650.196.219</b>

### **4. Quản lý rủi ro tài chính**

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

#### **A, Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Doanh nghiệp có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

#### *Phải thu khách hàng*

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban lãnh đạo đã ban hành qui chế bán hàng với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Các đối tượng nợ lâu ngày hoặc khó thu hồi, đơn vị đều có phương án trích lập dự phòng kịp thời.

Khoản phải thu khách hàng của Doanh nghiệp liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là không cao.

#### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Doanh nghiệp được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban lãnh đạo không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

#### *Các khoản cho vay*

Doanh nghiệp cho các cá nhân có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

### **B, Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Rủi ro thanh khoản của Doanh nghiệp chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số cuối kỳ</b>				
Phải trả người bán	17.807.199.630	-	-	17.807.199.630
Các khoản phải trả khác	7.112.367.866	-	-	7.112.367.866
<b>Cộng</b>	<b>24.919.567.496</b>	-	-	<b>24.919.567.496</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Phải trả người bán	3.839.131.965	-	-	3.839.131.965
Các khoản phải trả khác	3.668.664.134	-	-	3.668.664.134
<b>Cộng</b>	<b>7.507.796.099</b>	-	-	<b>7.507.796.099</b>

Trình bày đánh giá về rủi ro thanh khoản.

Ban lãnh đạo cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

### C, Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Doanh nghiệp gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

#### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

#### *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Doanh nghiệp chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn, các khoản cho vay và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

#### *Rủi ro về giá hàng hóa*

Doanh nghiệp có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Doanh nghiệp quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

#### **D, Tài sản đảm bảo**

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác

#### **5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.201.460.899	12.510.181.537	10.201.460.899	12.510.181.537
Phải thu khách hàng	44.864.756.649	47.695.094.492	44.864.756.649	47.695.094.492
Các khoản phải thu khác	11.227.799.930	14.212.631.540	11.227.799.930	14.212.631.540
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	204.227.000.000	204.227.000.000	204.227.000.000	204.227.000.000
<b>Cộng</b>	<b>270.521.017.478</b>	<b>278.644.907.569</b>	<b>270.521.017.478</b>	<b>278.644.907.569</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả người bán	17.807.199.630	3.839.131.965	17.807.199.630	3.839.131.965
Các khoản phải trả khác	7.112.367.866	3.668.664.134	7.112.367.866	3.668.664.134
<b>Cộng</b>	<b>24.919.567.496</b>	<b>7.507.796.099</b>	<b>24.919.567.496</b>	<b>7.507.796.099</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Doanh nghiệp sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Doanh nghiệp chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

### 6. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ là số liệu trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ là số liệu trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Lập ngày 10 tháng 10 năm 2022

Người lập biểu

Chủ Thị Ngọc Hà

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm